

Bản án số: 53/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 23 tháng 9 năm 2024

V/v: xác định cha cho con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thành Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông và ông Nguyễn Ngọc
Triển

Thư ký phiên toà: Ông Lê Xuân Chín - Thư ký Toà án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên
toà:* Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2024/TLST-
HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc “xác định cha cho con” theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm
2024.giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, có mặt
ĐKHKTT: thôn H, xã N, huyện K, T.P H
Chỗ ở hiện tại: Thôn An Lão, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc

2. Bị đơn: Ông Đặng Quang L, sinh năm 1960, có mặt
Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1965, có mặt
- Cháu Đặng Gia B, sinh ngày 19/7/2020 (con chị H)

Người đại diện: chị Nguyễn Thị H (nguyên đơn)

Đều cư trú: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Anh Vũ Hữu T, sinh năm 1984, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện K, T.P H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 6 năm 2024, những lời khai tiếp
theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị
Nguyễn Thị H trình bày:*

Năm 2011, chị có đăng ký kết hôn với anh Vũ Hữu T tại UBND xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng và có 02 con chung là cháu Vũ Thị Minh N, sinh năm 2014 và cháu Vũ Hữu P, sinh năm 2017. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống do hai vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn nên chị và anh T đã quyết định sống ly thân từ tháng 3/2019.

Đến tháng 10/2019, chị có quen biết và có quan hệ tình cảm, sống chung như vợ chồng với anh Đặng Văn H2, sinh ngày 01/6/1990. Chị đã mang thai với anh H2 và đẻ ra một bé trai sinh ngày 19/7/2020 (theo Giấy chứng sinh số: 59, quyền số: 20, cấp ngày 20/7/2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh V), trong giấy chứng sinh chưa đặt tên con, nhưng tên thường gọi của cháu là Đặng Gia B, theo họ anh H2. Trước khi sinh cháu B, chị đã về chung sống cùng gia đình anh H2 ở tại thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Để việc sống chung với anh H2 hợp pháp, chị đã làm thủ tục ly hôn với chồng cũ là anh T; quá trình giải quyết ly hôn, chị chỉ trình bày với Tòa án về con chung với anh T có 02 cháu là Vũ Thị Minh N và cháu Vũ Hữu P; do cháu Đặng Gia B không được sinh ra tại Hải Phòng, nên khi giải quyết vụ án, Tòa án Hải Phòng cũng không xác minh được. Tại Quyết định số: 47/2022/QĐCNTTLH ngày 20/6/2022, tại của TAND huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Hữu T. Về con chung: Tòa giao cho anh T nuôi cả 02 con chung là cháu N, cháu P.

Sau khi được TAND huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng giải quyết cho ly hôn; chị và anh H2 chưa kịp đăng ký kết hôn thì đến ngày 09/02/2024, anh H2 đã chết do tai nạn. Do anh H2 chết, nên bố đẻ của anh H2 (ông nội cháu Gia B) phân vân, cho rằng không đủ căn cứ pháp lý vững chắc để xác định cháu Gia B là con ruột của anh H2; ông L yêu cầu phải có phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, xác nhận cháu Gia B là con của anh H2, thì ông mới đồng ý chính thức việc cháu Gia B là con anh H2, là cháu nội của ông L và làm giấy khai sinh cho cháu.

Chị đã khởi kiện ra Tòa án, đề nghị xác nhận cháu Đặng Gia B là con ruột của anh Đặng Văn H2. Để có căn cứ giải quyết vụ việc, chị và gia đình ông L đã đưa cháu B đi làm xét nghiệm AND, lấy mẫu của ông L và cháu Gia B để xét nghiệm.

Tại kết quả phân tích mẫu AND giữa cháu Đặng Gia B và ông Đặng Quang L vào ngày 04/3/2024 của Trung tâm Xét nghiệm Chêmdic kết luận: cháu Đặng Gia B và ông Đặng Quang L cùng có quan hệ huyết thống theo dòng cha (ông cháu) độ tin cậy 99,999999%.

Do vậy chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường:

- Xác nhận anh Đặng Văn H2, sinh ngày 01/6/1990 (đã chết ngày 09/02/2024) là cha đẻ của cháu Đặng Gia B, sinh ngày 19/7/2020.
- Về án phí: Chị tự nguyện chịu nộp toàn bộ.

Bị đơn ông Đặng Quang L trình bày: Anh Đặng Văn H2 là con trai ruột của ông, có sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, như chị H trình bày ở trên là đúng. Khi chung sống với anh H2, chị H không nói với gia đình ông về việc chị chưa được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Sau này, khi chị H sinh cháu thì có nói cho gia đình ông biết là chị chưa được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Đến ngày 19/7/2020, chị H sinh cháu Đặng Gia B (theo Giấy chứng sinh số: 59, quyển số: 20, cấp ngày 20/7/2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh V), trong giấy chứng sinh chưa đặt tên con. Trước khi sinh cháu B, chị H đã về chung sống với gia đình ông tại thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đến ngày 09/02/2024, anh H2 đã chết do tai nạn nên gia đình ông chưa làm thủ tục khai sinh cháu Đặng Gia B được. Do vậy, ông cũng yêu cầu chị H phải làm thủ tục, phải có quyết định của cơ quan nhà nước xác định cháu Gia B là con của anh H2. Chỉ khi đó, ông mới chính thức thừa nhận cháu Gia B là con của anh H2, là cháu nội của ông.

Ông L đã đưa cháu Đặng Gia B đi lấy mẫu AND để xác định huyết thống cùng dòng cha. Tại kết quả phân tích mẫu AND giữa cháu Đặng Gia B và ông Đặng Quang L vào ngày 04/3/2024 của Trung tâm X kết luận: cháu Đặng Gia B và ông Đặng Quang L cùng có quan hệ huyết thống theo dòng cha (ông cháu) độ tin cậy 99,999999%. Ông L chỉ có 01 người con trai duy nhất là anh H2.

Nay chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án xác định cháu Đặng Gia B, sinh ngày 19/7/2020 là con ruột của anh Đặng Văn H2 (đã chết). Quan điểm của ông không có ý kiến gì và xác nhận cháu B là cháu nội của ông, là con ruột của anh H2 để gia đình làm thủ tục khai sinh cho cháu B theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị H1 (vợ của ông L, mẹ đẻ của anh H2) trình bày: Xác nhận toàn bộ lời trình bày, quan điểm giải quyết vụ án của ông Đặng Quang L (chồng bà) là đúng, không bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Hữu T: mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các giấy triệu tập của Tòa án, được Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tuy nhiên, anh T đều vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh cũng như việc tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh T cư trú (xã N, K, Hải Phòng); làm việc với mẹ đẻ anh T là bà Phạm Thị H3, sinh năm 1964, thì xác định được: Anh T cư trú tại địa phương, thường đi làm ăn xa; anh T biết việc Tòa án giải quyết vụ án xác định con riêng của vợ cũ là chị H, nhưng không liên quan nên không trình bày quan điểm; anh T và chị H chỉ có 02 người con chung, đã được Tòa án huyện K, thành phố Hải Phòng giao cho anh T nuôi.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày phát biểu quan điểm:

- Về thủ tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh T) không chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 89, Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc xác định cha cho con: Xác định anh Đặng Văn H2, sinh ngày sinh ngày 01/6/1990 (đã chết ngày 09/02/2024; Nơi cư trú trước khi chết: thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc) là cha đẻ của cháu Đặng Gia B, sinh ngày 19/7/2020 (theo Giấy chứng sinh số: 59, quyền số: 20, cấp ngày 20/7/2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh V).

- Về án phí: Chị H chịu nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện ông Đặng Văn L1 tranh chấp về xác định cha cho con; Bị đơn có nơi cư trú tại: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo các quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Hữu T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, đã được tổng đạt Quyết định xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh T.

[2] Căn cứ vào lời khai của các đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Từ cuối năm 2019 đến đầu năm 2024 giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn H2 có quan hệ tình cảm, sống chung như vợ chồng với nhau và chị H mang thai, đẻ một bé trai đặt tên là cháu Đặng Gia B, sinh ngày 19/7/2020 (theo Giấy chứng sinh số: 59, quyền số: 20, cấp ngày 20/7/2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh V).

Khi đó, chị H đang có chồng là anh Vũ Hữu T. Tại Quyết định số: 47/2022/QĐCNTTLH ngày 20/6/2022, tại của TAND huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã giải quyết cho chị H được ly hôn anh Vũ Hữu T, nhưng do các đương sự không yêu cầu, Tòa án cũng không xác minh được chị H còn có 01 người con là cháu Gia B (do sinh ra tại Vĩnh Phúc, địa phương tại Hải Phòng

không xác định được), nên Tòa án đã không giải quyết việc nuôi dưỡng, chăm sóc và xác định quan hệ cha con đối với cháu Gia B và anh T.

Mặc dù, cháu Gia B được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh T, nhưng theo Kết quả giám định, phân tích kết quả ADN ngày 04/3/2024 của Trung tâm X thuộc Công ty cổ phần C kết luận: cháu Đặng Gia B và ông Đặng Quang L cùng có quan hệ huyết thống theo dòng cha (ông cháu) độ tin cậy 99,999999%.

Bản thân mẹ đẻ của cháu Gia B là chị Nguyễn Thị H, bà Phạm Thị H3 (mẹ đẻ anh T), ông Đặng Quang L (bố đẻ anh H2) cũng thừa nhận cháu Gia B không phải là con chung của anh T và chị H mà là con chung giữa chị H và anh H2.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc xác định cha cho con: Xác định anh Đặng Văn H2, sinh ngày sinh ngày 01/6/1990 (đã chết ngày 09/02/2024; Nơi cư trú trước khi chết: thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc) là cha đẻ của cháu Đặng Gia B, sinh ngày 19/7/2020 (theo Giấy chứng sinh số: 59, quyển số: 20, cấp ngày 20/7/2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh V).

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H về việc xác định cha cho con:

Xác định anh Đặng Văn H2, sinh ngày sinh ngày 01/6/1990 (đã chết ngày 09/02/2024; Nơi cư trú trước khi chết: thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc) là cha đẻ của cháu Đặng Gia B, sinh ngày 19/7/2020 (theo Giấy chứng sinh số: 59, quyển số: 20, cấp ngày 20/7/2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh V).

2. Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm đến cơ quan đăng ký hộ tịch để khai sinh cho cháu Đặng Gia B theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số: 0004983 ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Xác nhận chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Thịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thành Công